

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Độ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Xuân Giới
2. Bà Bùi Kim Dung

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 296/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1984

HKTT: Tổ 36B, khu 3, phường C1, thành phố H, Quảng Ninh

Chỗ ở hiện nay: Tổ 45, khu 5, phường C2, thành phố H, Quảng Ninh

- Bị đơn: Anh Lê Văn L - Sinh năm 1979

HKTT: Tổ 36B, khu 3, phường C1, thành phố H, Quảng Ninh

Chỗ ở hiện nay: Tổ 45, khu 5, phường C2, thành phố H, Quảng Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn L cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Quang M1 – Sinh ngày 26/02/2009 và Lê Nguyễn Bình M2 – Sinh ngày 19/01/2016 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Lê Văn L không phải cấp dưỡng nuôi các con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn L tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002530 ngày 07/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, Quảng Ninh. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7A và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H.
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường C, Tp.C, Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quang Độ